



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SIVICO;

- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông năm 2019 ngày 23/04/2019;

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2019, theo kết quả kiểm phiếu biểu quyết lấy ý kiến cổ đông được Công ty CP SIVICO tổ chức tại:

Hội trường Công ty CP SIVICO - Lô D1, khu công nghiệp Tràng Duệ, xã Hồng Phong, huyện An Dương, TP Hải Phòng.

Tổng số phiếu tham gia biểu quyết là 2.267, 655 phiếu, đại diện cho cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cổ phần), chiếm 42,5 % tổng số vốn góp.

Sau khi tổng hợp, Đại hội đã quyết nghị những nội dung sau:

Điều 1. Đại hội đã nghe Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		
		KH	TH	TH/KH (%)
1. Sản lượng sản xuất				
- Sơn các loại	Tấn	8,500	7,029	83%
- Túi bao bì các loại	Tr. túi	280	280.4	100%
2. Sản lượng tiêu thụ				
- Sơn các loại	Tấn	8,500	6,933	81.5%
- Túi bao bì các loại	Tr. túi	280	275.3	98%
3. Doanh thu thuần	Tr.đ	230,000	194,420	84.5%
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	35,000	25,752	73.5%
5. Vốn góp cổ đông	Tr.đ	30,123.74	30,123.74	100%
6. Vốn hoạt động	Tr. đ	200,000	218,139	109%
7. Số CBNV	người	80	70	87.5%
8. Thu nhập bq/người/tháng	1000.đ	10,000	11,166	112%

-> Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %.

Điều 2. Thông qua việc phân chia lợi nhuận năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số dư các quỹ (31/12/2018)	Kế hoạch chia năm 2018
1. Doanh thu thuần	Tr.đồng		194,420
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng		25,752
3. Vốn góp cổ đông	Tr.đồng		30,123.74
4. Lợi tức cổ đông	%		30
5. Chia cổ tức 30% VĐL	Tr.đồng		9,037
- Đã tạm ứng (15%)	Tr.đồng		4,518.5
- Thanh toán sau khi ĐHCĐ (15%)	Tr.đồng		4,518.5
6. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	Tr.đồng	15,542.7	
+ Quỹ phúc lợi (3%)	Tr.đồng	4,419.6	772.5
+ Quỹ khen thưởng của Công ty (3%)	Tr.đồng	6,342	772.5
+ Quỹ khen thưởng của BGĐ (3%)	Tr.đồng	4,780.5	772.5
+ Quỹ khen thưởng của HĐQT (5%)	Tr.đồng	0	1,287.5
7. Dự phòng chi phí phát sinh phải nộp sau Quyết toán thuế 2015-2017	Tr. đồng		500
8. Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	101,018	12,610

-> Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %.

Điều 3. Thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019:

3.1 Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ KH19/TH18
1. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ				
- Sơn nhiệt dẻo phản quang	Tấn	6,933	8.000	115%
- Túi bao bì phức hợp	Triệu túi	275	300	109%
3. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	194,420	230,000	118%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,322	30,000	109%
5. Vốn góp cổ đông	Tỷ đồng	30,123.74	30,123.74	100%
5. Lợi tức cổ đông	%	30	30	100%
6. Nhân viên	người	70	80	114%
7. Thu nhập bình quân	1000đ	11,166	12,000	107%

3.2 Thông qua việc đầu tư nhà máy mới tại Nam Đình Vũ:

Hạng mục chi phí	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)
+ Đất		36,400,000,000
+ Thiết kế		750,000,000
+ Nhà xưởng	12,000 m2 x 2.200.000đ/m ²	26,400,000,000
+ Nhà văn phòng	1,500 m2 x 4,000,000đ/m ²	6,000,000,000
+ Trạm điện và dây dẫn		2,200,000,000
+ Công trình phụ trợ khác		4,000,000,000
+ Dự phòng 5%		1,967,500,000
+ Dây chuyền TB bổ sung		35,000,000,000
Tổng cộng		112,717,500,000

-> Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %.

Điều 4. Ban Kiểm soát đã thống nhất ý kiến với báo cáo tài chính của Ban Giám đốc và đề trình Đại hội cổ đông danh sách 3 cty kiểm toán cho năm tài chính năm 2019 là: Kiểm toán CPA, Kiểm toán An Việt và Kiểm toán VACO.

Đại hội cổ đông đã nhất trí 100 % uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thương thảo và lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán đã được Đại hội phê duyệt.

-> Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %.

Điều 5. Thông qua tờ trình lương, thưởng cho HĐQT và BKS:

STT	Chức danh	Mức phụ cấp cũ/tháng
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	6,000,000 đồng
2	Phó CT Hội đồng Quản trị	4.800,000 đồng
3	Thành viên Hội đồng quản trị	4,200,000 đồng
4	Trưởng Ban kiểm soát	4,200,000 đồng
5	Thành viên Ban kiểm soát	2,400,000 đồng

Và mức thưởng cho HĐQT theo lợi nhuận đạt được:

STT	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	Mức thưởng (Tỷ lệ/LNST)
1	Nhỏ hơn hoặc bằng 20%	0
2	Lớn hơn 20% và nhỏ hơn hoặc bằng 30%	2%
3	Lớn hơn 30% đến nhỏ hơn hoặc bằng 50%	3%
4	Lớn hơn 50%	5%

Tuy nhiên, trong trường hợp Đại hội thông qua kế hoạch đầu tư nhà máy mới tại Nam Đình Vũ thì Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện chuyển số thường năm 2018 sang Quỹ đầu tư phát triển để đóng góp một phần vào việc đầu tư nhà máy mới.

-> Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100 %.


Điều 6. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký, tất cả các cổ đông của Công ty Cổ phần SIVICO, Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát và toàn thể nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO

Thư ký

Chủ tọa


Dương Thị Thanh Thủy


Nguyễn Văn Viện



STT	Mô tả	Đơn vị tính	Giá trị	Tỷ lệ %
1	Tổng tài sản	Tiền	3.500	100%
2	Tổng nợ	Tiền	200	5,7%
3	Tổng vốn chủ sở hữu	Tiền	3.300	94,3%
4	Vốn góp ưu đãi	Tiền	200	5,7%
5	Vốn góp không ưu đãi	Tiền	3.100	88,6%
6	Vốn góp cổ đông	Tiền	30.000.000	100%
7	Vốn góp công đồng	Tiền	200.000.000	100%
8	Vốn góp khác	Tiền	0	0%
9	Tổng vốn góp ưu đãi	Tiền	200	0,0057%



SIVICO Joint Stock Co.,
MEMBER OF DPI GROUP COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- o0o -----

Hải Phòng, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO NĂM 2019

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D1, KCN Trảng Duyệt, Hồng Phong, An Dương, Hải Phòng

Mã số doanh nghiệp: 0200456505, cấp lần thứ 6 ngày 01 tháng 08 năm 2016

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng

Hôm nay, hồi 09h00, ngày 23 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Công ty CP SIVICO, Đại hội đồng cổ đông gồm 28 / 183 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 2,267,655 / 3,012,374 cổ phần phổ thông ứng với 2,267,655 phiếu biểu quyết chiếm tỷ lệ 72,5 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hợp lệ).

(Kèm theo danh sách cổ đông tham dự đại hội ngày 23 tháng 04 năm 2019)

Hội nghị đã diễn ra với sự tập trung cao độ, thảo luận, thông qua các chương trình của đại hội gồm các vấn đề như sau:

1. Công tác Kiểm tra tư cách đại biểu như sau:

+ Tổng số cổ đông	: 183	người. Đại diện:	3,012,374	cổ phần
+ Tổng số người tham dự	: 28	người, nắm giữ:	1,168,310	cổ phần
+ Số người uỷ quyền	: 90	người, đại diện:	586,345	cổ phần
+ Số người vắng mặt	: 65	người, đại diện:	856,085	cổ phần

(Có danh sách cổ đông dự họp kèm theo)

2. Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ Tịch và Thư ký Đại hội là :

2.1. Đoàn Chủ Tịch hội nghị

- | | |
|------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Viện | - Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa |
| 2. Ông Nguyễn Mộng Lân | - Phó Chủ tịch HĐQT |
| 3. Ông Hòa Quang Thiệp | - Tổng Giám đốc Công ty |

2.2. Thư ký hội nghị

- | | |
|---------------------------|------------------|
| Bà : Dương Thị Thanh Thủy | - Thư ký Đại hội |
| Bà : Hoàng Thị Thúy Dung | - Thư ký Đại hội |

NỘI DUNG

Điều 1. Đại hội đã nghe Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		
		KH	TH	TH/KH (%)
1. Sản lượng sản xuất				
- Sơn các loại	Tấn	8,500	7,029	83%
- Túi bao bì các loại	Tr. túi	280	280.4	100%
2. Sản lượng tiêu thụ				
- Sơn các loại	Tấn	8,500	6,933	81.5%
- Túi bao bì các loại	Tr. túi	280	275.3	98%
3. Doanh thu thuần	Tr.đ	230,000	194,420	84.5%
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	35,000	25,752	73.5%
5. Vốn góp cổ đông	Tr.đ	30,123.74	30,123.74	100%
6. Vốn hoạt động	Tr. đ	200,000	218,139	109%
7. Số CBNV	người	80	70	87.5%
8.Thu nhập bq/người/tháng	1000.đ	10,000	11,166	112%

Đại hội cổ đông đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết : 100 %
Số cổ phiếu biểu quyết : 2,267,655 phiếu
Số cổ phiếu tán thành : 2,267,655 phiếu
Số cổ phiếu không tán thành : 0 phiếu
Ý kiến khác : 0 phiếu

Điều 2. Thông qua việc phân chia lợi nhuận năm 2018:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số dư các quỹ (31/12/2018)	Kế hoạch chia năm 2018
1. Doanh thu thuần	Tr.đồng		194,420
2. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng		25,752
3. Vốn góp cổ đông	Tr.đồng		30,123.74
4. Lợi tức cổ đông	%		30
5. Chia cổ tức 30% VDL	Tr.đồng		9,037
- Đã tạm ứng (15%)	Tr.đồng		4,518.5
- Thanh toán sau khi ĐHCĐ (15%)	Tr.đồng		4,518.5
6. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	Tr.đồng	15,542.7	
+ Quỹ phúc lợi (3%)	Tr.đồng	4,419.6	772.5
+ Quỹ khen thưởng của Công ty (3%)	Tr.đồng	6,342	772.5
+ Quỹ khen thưởng của BGD (3%)	Tr.đồng	4,780.5	772.5
+ Quỹ khen thưởng của HĐQT (5%)	Tr.đồng	0	1,287.5
7. Dự phòng chi phí phát sinh phải nộp sau Quyết toán thuế 2015-2017	Tr. đồng		500
8. Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	101,018	12,610

Đại hội cổ đông đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết : 100 %
 Số cổ phiếu biểu quyết : 2,267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu tán thành : 2,267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu không tán thành : 0 phiếu
 Ý kiến khác : 0 phiếu

Điều 3. Đại hội đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án đầu tư năm 2019 với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

3.1 Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	Tỷ lệ KH19/TH18
1. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ				
- Sơn nhiệt dẻo phản quang	Tán	6,933	7,500	108%
- Túi bao bì phức hợp	Triệu túi	275.3	295	107%
3. Doanh thu thuần	Tỷ đồng	194,420	230,000	118%
4. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	25,752	30.000	116%
5. Vốn góp cổ đông	Tỷ đồng	30,123.74	30,123.74	100%
5. Lợi tức cổ đông	%	30	30	100%
6. Nhân viên	người	70	80	114%
7. Thu nhập bình quân	1000đ	11,166	12,000	107%

3.2. Phương án đầu tư chiều sâu năm 2019

Hạng mục chi phí	Diễn giải	Số tiền (VNĐ)
+ Đất		36,400,000,000
+ Thiết kế		750,000,000
+ Nhà xưởng	12,000 m2 x 2.200.000đ/m ²	26,400,000,000
+ Nhà văn phòng	1,500 m2 x 4,000,000đ/m ²	6,000,000,000
+ Trạm điện và dây dẫn		2,200,000,000
+ Công trình phụ trợ khác		4,000,000,000
+ Dự phòng 5%		1,967,500,000
+ Dây chuyền TB bổ sung		35,000,000,000
Tổng cộng		112,717,500,000

Đại hội cổ đông đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết : 100 %
 Số cổ phiếu biểu quyết : 2.267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu tán thành : 2.267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu không tán thành : 0 phiếu
 Ý kiến khác : 0 phiếu

Điều 4. Ban Kiểm soát đã thống nhất ý kiến với báo cáo tài chính của Ban Giám đốc và đệ trình Đại hội cổ đông danh sách 3 cty kiểm toán cho năm tài chính năm 2019 là: Kiểm toán CPA, Kiểm toán An Việt và Kiểm toán VACO.

Đại hội cổ đông đã nhất trí 100 % uỷ quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thương thảo và lựa chọn 1 trong 3 công ty kiểm toán đã được Đại hội phê duyệt.

Đại hội cổ đông đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết : 100 %
 Số cổ phiếu biểu quyết : 2.267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu tán thành : 2.267, 655 phiếu
 Số cổ phiếu không tán thành : 0 phiếu
 Ý kiến khác : 0 phiếu

Điều 5. Thông qua tờ trình lương, thưởng cho HĐQT và BKS:

STT	Chức danh	Mức phụ cấp /tháng
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	6,000,000 đồng
2	Phó CT Hội đồng Quản trị	4.800,000 đồng
3	Thành viên Hội đồng quản trị	4,200,000 đồng
4	Trưởng Ban kiểm soát	4,200,000 đồng
5	Thành viên Ban kiểm soát	2,400,000 đồng

Và mức thưởng cho HĐQT theo lợi nhuận đạt được:

STT	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	Mức thưởng (Tỷ lệ/LNST)
1	Nhỏ hơn hoặc bằng 20%	0
2	Lớn hơn 20% và nhỏ hơn hoặc bằng 30%	2%
3	Lớn hơn 30% đến nhỏ hơn hoặc bằng 50%	3%
4	Lớn hơn 50%	5%

Tuy nhiên, trong trường hợp Đại hội thông qua kế hoạch đầu tư nhà máy mới tại Nam Đình Vũ thì Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện chuyển số thường năm 2018 sang Quỹ đầu tư phát triển để đóng góp một phần vào việc đầu tư nhà máy mới.


Đại hội cổ đông đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết : 100 %
Số cổ phiếu biểu quyết : 2,267,655 phiếu
Số cổ phiếu tán thành : 2,267,655 phiếu
Số cổ phiếu không tán thành : 0 phiếu
Ý kiến khác : 0 phiếu

Điều 6. Ngài Chủ tịch Đại hội - Chủ tịch HĐQT Nguyễn Văn Viện đã tóm tắt những nội dung thông qua tại Đại hội.

Biên bản đã được Thư ký đại hội đọc trước toàn thể Cổ đông đến dự đại hội và các Cổ đông nhất trí thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

T/M BAN THƯ KÝ


DƯƠNG THỊ THANH THỦY

CHỦ TỊCH HĐQT


NGUYỄN VĂN VIỆN




CHỮ KÝ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


Ông NGUYỄN MỘNG LÂN

Ông NGUYỄN VĂN DŨNG

Ông HÒA QUANG THIỆP


Ông TRẦN BÌNH ÂN


Ông NGUYỄN THỦY NGUYÊN


Bà PHẠM THỊ HƯƠNG LAN

NỘI DUNG